



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 30/5/2024, các chỉ số chính giảm. VN-Index giảm 0.50%, xuống mức 1,266.32 điểm; HNX-Index giảm 0.06%, xuống mức 244.01 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1052 triệu đơn vị, giảm 2.04% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 43.32% so với phiên trước, đạt hơn 142 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, GVR, MWG, MSN là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 2 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, BID, VIC là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Dẫn đầu tăng trưởng là ngành bán lẻ (CMV +6.82%; MWG +3.80%) và hóa chất (NHH +3.37%; GVR +3.15%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành du lịch và giải trí (HVN -2.12%; DAH -1.00%) và bất động sản (VIC -2.82%; VRE -2.48%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 1348 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã MBB (218 tỷ VND), FPT (202 tỷ VND), VND (177 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 32 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã IDC (23 tỷ VND), PVS (19 tỷ VND), HUT (8 tỷ VND).

### Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,343.0	+0.06%
Thép HRC (USD/tấn)	536.00	-0.65%
Dầu Brent (USD/b)	83.41	+0.05%
Cao su (USD/kg)	308.80	-1.37%
Tỷ giá USD/VND	25,450.0	+0.01%
DXY index	105.22	+0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



## Tin tức vĩ mô đáng chú ý

### **"Bom nợ" toàn cầu tiếp tục lập kỷ lục**

Theo báo cáo mới nhất từ Viện Tài chính Quốc tế (IIF), ở thời điểm cuối quý 1/2024, tổng nợ toàn cầu, bao gồm nợ công, nợ doanh nghiệp và nợ của hộ gia đình, là 315 nghìn tỷ USD – tăng 1.3 nghìn tỷ USD so với quý trước và là một con số kỷ lục.

Khoảng 2/3 trong tổng nợ 315 nghìn tỷ USD là nợ của các nền kinh tế phát triển, trong đó Nhật Bản và Mỹ góp phần lớn nhất. Tuy nhiên, tỷ lệ nợ trên GDP của các nền kinh tế này nhìn chung có xu hướng giảm. Tỷ lệ nợ trên GDP được xem là một chỉ số tốt để đo khả năng trả nợ của một quốc gia.

Trong khi đó, các thị trường mới nổi đang có tổng nợ 105 nghìn tỷ USD, nhưng tỷ lệ nợ trên GDP lại tăng lên mức kỷ lục 257%. Do đó, tỷ lệ nợ trên GDP toàn cầu lần đầu tiên tăng lên trong 3 năm qua. Trung Quốc, Ấn Độ và Mexico là các thị trường chiếm tỷ trọng lớn nhất trong số nợ này.

Theo IIF, tình trạng lạm phát dai dẳng, căng thẳng thương mại và địa chính trị leo thang là những nhân tố có thể gây ra rủi ro lớn cho việc trả nợ tại các nền kinh tế, làm gia tăng áp lực chi phí huy động vốn trên toàn cầu.

### **Ngân hàng Nhà nước muốn tăng trưởng tín dụng hết quý 2/2024 ở mức 5 - 6%**

Theo đó, các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục cho vay, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào quy trình cho vay để nỗ lực phấn đấu giảm lãi suất cho vay từ 1 - 2%/năm. Các ngân hàng phấn đấu tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đến hết quý 2 năm 2024 ở mức 5-6% theo chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu các tổ chức tín dụng duy trì mặt bằng lãi suất huy động ổn định, hợp lý, phù hợp với khả năng cân đối vốn, khả năng mở rộng tín dụng lành mạnh và năng lực quản lý rủi ro, ổn định thị trường tiền tệ và mặt bằng lãi suất thị trường.

### **Nợ công của Việt Nam bằng 37,26% GDP**

Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho biết, tổng số thu NSNN năm 2022 là 1,413.408 tỷ đồng, trong đó, tổng số thu theo Nghị quyết số 34/2021/QH15 là 1,411.700 tỷ đồng. Tổng số chi NSNN là 1,855.641 tỷ đồng, trong đó, tổng số chi theo Nghị quyết số 34/2021/QH15 là 1,784.600 tỷ đồng. Bội chi NSNN là 442,233 tỷ đồng, trong đó, bội chi theo Nghị quyết số 34/2021/QH15 là 372,900 tỷ đồng. Tổng số nợ công là 3,557.668 tỷ đồng, bằng 37,26% GDP.

Ngân hàng Thế giới đưa ra mức quy định ngưỡng an toàn nợ công là 50% GDP. Theo khuyến cáo của các tổ chức quốc tế, tỷ lệ hợp lý với trường hợp các nước đang phát triển nên ở mức dưới 50% GDP.



## TIN DOANH NGHIỆP

### **KDC: Tập đoàn KIDO (KDC) lên kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 gấp 2.5 lần năm trước**

Theo đó, trong năm 2023, kinh tế toàn cầu tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ ở nhiều quốc gia. Trong nước, kinh tế được khôi phục trở lại nhưng cần thời gian để định hình và lấy lại vị thế sau những ảnh hưởng. Đặc biệt, yếu tố lạm phát là mối lo ngại của nhiều doanh nghiệp.

Năm 2023, doanh thu thuần của toàn Tập đoàn đạt 8,650 tỷ đồng, giảm 31% so với cùng kỳ và hoàn thành 57.7% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế đạt 323 tỷ đồng, giảm 37% so với cùng kỳ và hoàn thành 35.9% kế hoạch đề ra của cả năm.

Công ty dự kiến trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 6% bằng tiền mặt, tương đương với 600 đồng/cp, dự kiến số tiền Kido phải chi là hơn 160 tỷ đồng. Kido đặt kế hoạch kinh doanh năm 2024 với doanh thu thuần đạt 13,000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 800 tỷ đồng, lần lượt tăng 50% và 148% so với thực hiện năm 2023. Kế hoạch cổ tức năm 2024 là 12% bằng tiền mặt

### **DHG: CTCP Dược Hậu Giang (HOSE: DHG) thông báo sẽ thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 thành hai đợt với tổng tỷ lệ thực hiện 75%**

Cụ thể, vào đợt 1, DHG sẽ chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 40%, tương ứng với mỗi cổ phần cổ đông sẽ được nhận 4,000 đồng. Ngày thanh toán là ngày 26/06/2024, còn ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12/06. Sau đó, vào ngày 21/08/2024, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chia cổ tức đợt 2 với tỷ lệ 35%, tương ứng cổ đông sẽ nhận được 3,500 đồng với mỗi cổ phần sở hữu. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 09/08/2024.

Với gần 131 triệu cp đang lưu hành, DHG sẽ cần chi tổng cộng gần 980.6 tỷ đồng cho 2 đợt chia cổ tức sắp tới. Đây là tỷ lệ chia cổ tức lớn nhất của DHG từ trước đến nay. Công ty dự kiến sẽ duy trì tỷ lệ cổ tức này đối với phần lợi nhuận năm 2024. Năm 2024, DHG đặt mục tiêu doanh thu 5.2 ngàn tỷ đồng, tăng nhẹ gần 4% so với thực hiện 2023. Tuy vậy, lãi trước thuế mục tiêu 1.08 ngàn tỷ đồng, thấp hơn cùng kỳ 7%. Kế hoạch có phần thận trọng của DHG đặt trong bối cảnh doanh nghiệp vừa phá kỷ lục lợi nhuận với gần 1.1 ngàn tỷ đồng lãi ròng trong năm 2023 (kỷ lục trước đó là 988 tỷ đồng vào năm 2022). Dù vậy trong quý 1/2024, DHG ghi nhận lãi sau thuế đi lùi hơn 38% so với cùng kỳ, còn hơn 222 tỷ đồng, dù doanh thu thuần tăng hơn 2%, lên gần 1,259 tỷ đồng.

### **HUT: thương vụ M&A đưa Tasco thành DN phân phối ô tô lớn nhất nước**

Ngày 29/5, CTCP Tasco (mã chứng khoán HUT) công bố tờ trình ĐHCĐ về việc CTCP VII Holding đăng ký nhận chuyển nhượng để sở hữu trên 25% cổ phần của Tasco (khoảng 223 triệu cổ phiếu). Hiện VII Holding đang không nắm giữ cổ phiếu HUT nào.



Cụ thể, CTCP VII Holding do ông Vũ Đình Độ làm Chủ tịch HĐQT và sở hữu 65% vốn điều lệ sẽ nhận chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số cổ phần Tasco mà các cổ đông đang sở hữu cổ phần từ đợt phát hành hoán đổi từ cổ phiếu SVC Holdings (nay là Tasco Auto) vào năm 2023 sau khi được ĐHĐCĐ thông qua. CTCP VII Holding cam kết tiếp tục nắm giữ cổ phiếu Tasco theo các điều kiện và điều khoản phát hành cổ phiếu hoán đổi. Trong đó đơn vị này sẽ tuân thủ cam kết hạn chế chuyển nhượng đến đủ 5 năm kể từ ngày hoàn thành giao dịch hoán đổi cổ phần của CTCP SVC Holdings với cổ phần của CTCP Tasco (ngày 31/8/2023).

Đồng thời, HĐQT cũng trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn chào mua công khai cho Công ty VII Holding và các bên liên quan theo quy định của pháp luật. Các nội dung này sẽ được đưa vào biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên Tasco 2024 diễn ra vào ngày 31/5 tới đây.



## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

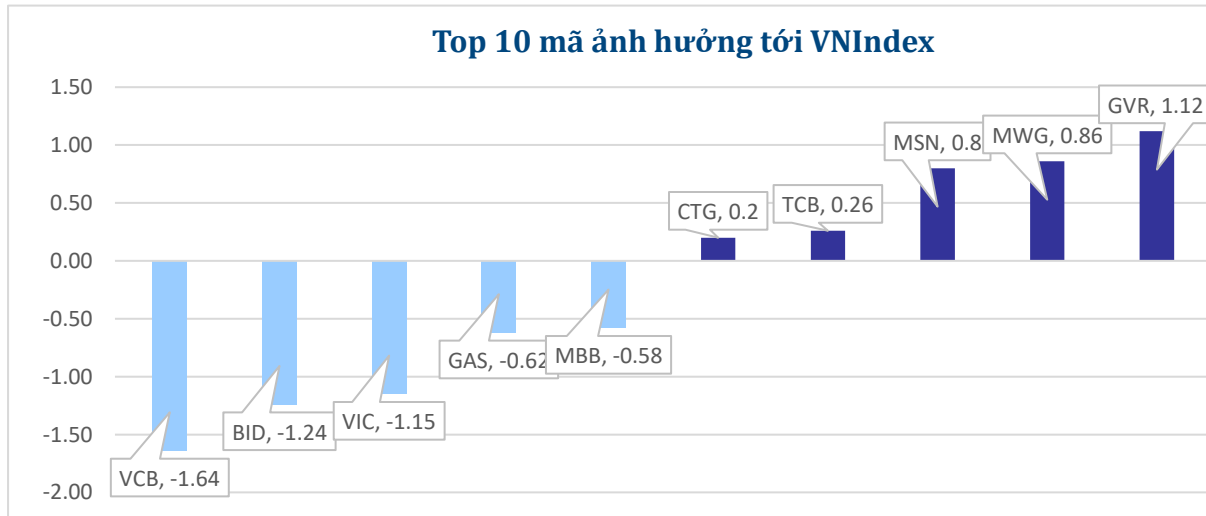
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,266.32	-0.50%	-6.32	1050.6	25,853.2	156	70	277
Vn30 - Index	1,279.29	-0.37%	-4.73	291.8	9,846.4	8	1	21
Vn100-Index	1,294.72	-0.31%	-4.03	711.7	20,992.8	10	4	16
VNXAllshare	2,087.59	-0.25%	-5.32	1058.7	27,125.5	169	94	221
HNX - Index	244.01	-0.06%	-0.14	142.6	2,733.3	78	65	87
Upcom - Index	95.80	-0.12%	-0.12	182.0	2,847.8	130	101	152

### THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	25,853.20	1.66%	1,050.58	-2.04%
HNX	2,733.31	45.24%	142.57	43.32%

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

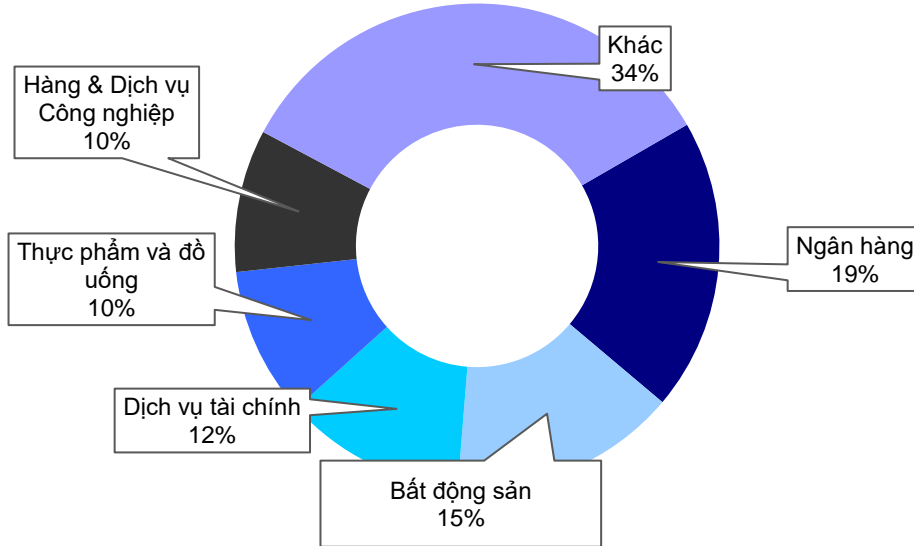


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
VSC 50.99	VSC 1,063.46	CMV 3668.43%	TCD 6.99%	PSH -6.88%
LPB 38.82	FPT 970.58	TDM 3630.38%	VIP 6.99%	HHS -3.26%
MBB 28.96	LPB 960.85	FUCVREIT 2575.76%	EVG 6.98%	SBT -2.88%
SHB 27.80	MWG 959.85	VSC 900.35%	CCL 6.97%	VIC -2.82%
HPG 27.45	MSN 849.71	NHH 789.94%	HVN 6.96%	EVF -2.76%

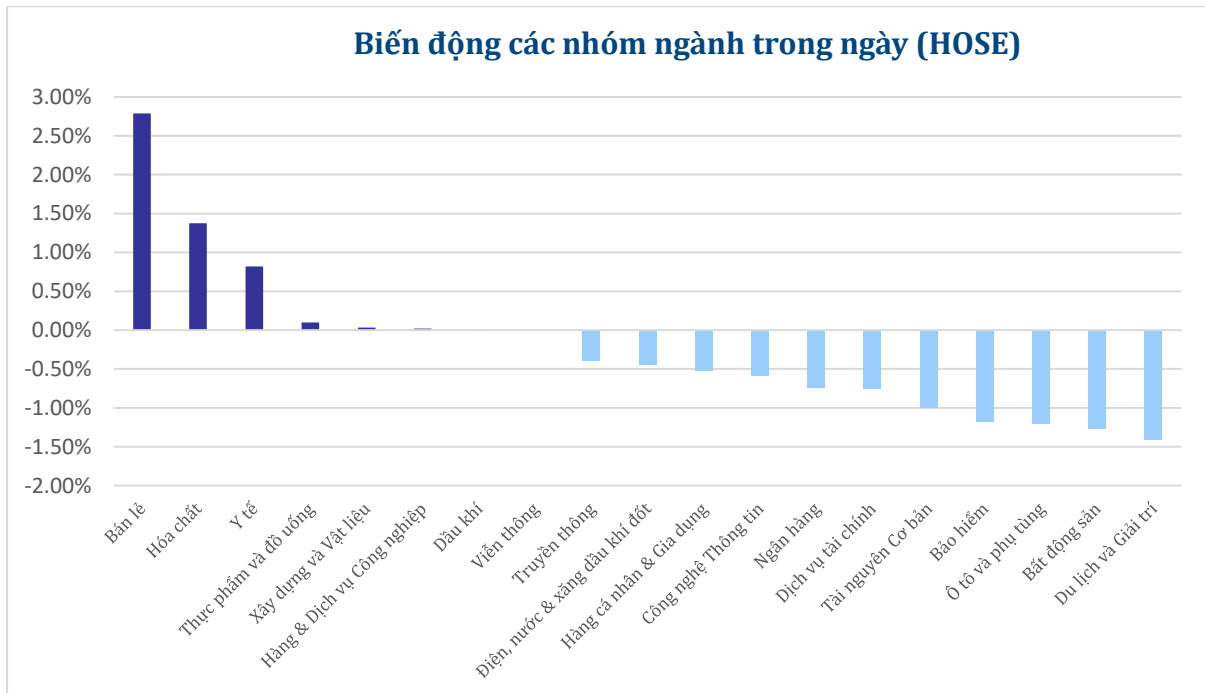


## NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



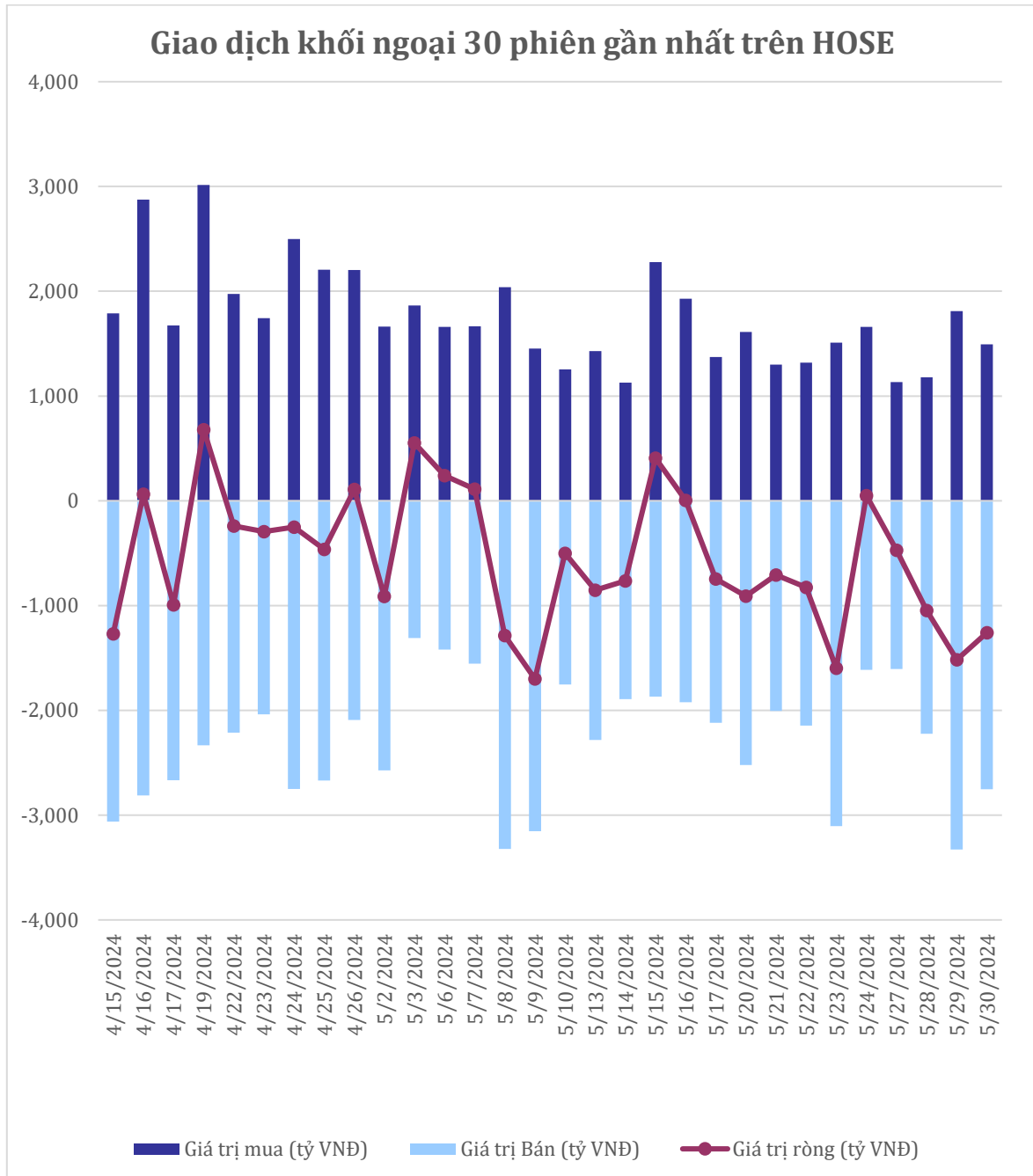
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





**GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE**

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
PVT	45.22	MBB	-218.93
TCB	42.32	FPT	-202.68
HVN	37.73	VND	-177.04
DBC	35.79	VCB	-112.95
BAF	27.82	VRE	-100.49







### XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

### XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Vượt trội</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém hiệu quả</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

### KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.





**GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY**

**Vũ Quỳnh Như**

Research Analyst

[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**

Research Analyst

[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:705

**Nguyễn Đức Bình**

Senior Research Analyst

[binhnd@gtjas.com.vn](mailto:binhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:704

**Trần Thị Hồng Nhung**

Deputy Director

[nhungtth@gtjas.com.vn](mailto:nhungtth@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)  
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a> Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a>	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696